

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**
Bản án số: **01/2020/LĐ-PT**
Ngày 05/3/2020
V/v: “ *Tranh chấp xử lý kỷ luật
bằng hình thức sa thải*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Hương

Các Thẩm phán:

Bà Đỗ Thị Nhung

Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Thuận – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 17/2020/TLPT-LĐ ngày 14/02/2020 về việc: “*Tranh chấp xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải*”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 12/2019/LĐ-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 01/2020/QĐ-PT ngày 17 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Hồng L**, sinh năm 1977.

Hộ khẩu thường trú: Khu T, xã M, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Địa chỉ liên hệ: Số Z, đường X, phường P, quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* **Công ty cổ phần cơ khí L1**.

Địa chỉ: đường số H, KCN B, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Xuân S** – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thành H**, sinh năm 1972 (Theo văn bản ủy quyền ngày 03/6/2019).

Địa chỉ: Số F, đường Đ, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* **Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Minh T** – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Đinh Thị Phương H1**, sinh năm 1968 (Văn bản ủy quyền số 06/GUQ-BHXXH ngày 03/3/2020).

Địa chỉ: Số F, đường H, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

4. *Người kháng cáo:* Ông **Phạm Hồng L**, sinh năm 1977 – Là nguyên đơn.
(Ông L có mặt; ông H, bà H1 có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Phạm Hồng L trình bày:

Ngày 02/02/2016, ông và Công ty cổ phần cơ khí L1 có ký hợp đồng số 02/2016/HĐLĐ; ngày 01/4/2016 có ký hợp đồng lao động số 13/2016/HĐLĐ, do công ty đưa ký 02 lần, nhưng hai hợp đồng giống nhau, ông không có ý kiến về việc này, hợp đồng không xác định thời hạn, công việc là nhân viên phục vụ, tạp vụ, vệ sinh. Trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng ông luôn hoàn thành nhiệm vụ, tuy nhiên do công ty muốn chấm dứt công việc với ông mà không có cơ sở nào, nên tự ý lập không các biên bản vi phạm nội quy lao động mặc dù ông không vi phạm, bao gồm các biên bản có trong hồ sơ vụ án, với nội dung giống nhau và không có chữ ký của ông. Sau đó công ty tự ý tổ chức cuộc họp xử lý kỷ luật kéo dài thời gian nâng lương không quá 06 tháng và ngày 22/02/2019 công ty ra quyết định sa thải ông không đúng quy định pháp luật.

Thời giờ làm việc của ông theo thỏa thuận trong hợp đồng là từ 07 giờ 15 phút sáng đến 10 giờ 45 phút; ca chiều từ 11 giờ 15 phút đến 15 giờ 45 phút ra về. Nhưng trong thực tế thì ông nghỉ trưa từ 10 giờ 45 phút đến 12 giờ 30 phút làm việc lại.

Tất cả các biên bản vi phạm đều lập không, còn video clip thì thấy ông ở đâu là quay ở đó. Ông không đánh ông T1, mà do ông T1 áp giải ông nên ông vùng vẫy, quơ đồ thì quơ trúng ông T1. Ông đã nhận quyết định xử phạt hành chính và đã nộp phạt xong.

Ông đã được nhận các thông báo mời dự các cuộc họp nhưng chỉ có mặt trong cuộc họp xử lý kỷ luật sa thải. Ông thừa nhận các thư mời họp ông đều nhận, có buổi ông có mặt, có buổi không, nhưng lần xử lý kỷ luật sa thải ông có mặt đến cuối nhưng không đồng ý với biên bản vi phạm cũng như kết luận nên không đồng ý ký.

Nay ông yêu cầu Công ty phải nhận ông trở lại làm việc theo hợp đồng đã ký kết; Buộc công ty trả lương những ngày ông không được làm việc tính đến nay là 06 tháng x 4.126.000 = 24.756.000đ; Buộc công ty phải trả tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế những ngày không được làm việc là (17,5% + 3%) x 4.126.000đ x 6 tháng = 5.185.680đ; Buộc công ty thanh toán 02 tháng tiền lương

do đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật là: $2 \times 4.126.000đ = 8.432.000đ$.

Yêu cầu tính theo mức lương quy định ông được hưởng hiện nay.

Ông đã nhận xong lương tháng 02/2019 và chế độ tháng 03/2019 cũng như được đóng bảo hiểm xã hội đến tháng 02/2019 nên không có yêu cầu gì thêm.

Bị đơn do người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Thành H trình bày:

Ngày 01/4/2016, Công ty cổ phần cơ khí L1 (còn gọi tắt là Công ty Sadakim) và ông L có ký hợp đồng số 0012/2016/HĐLĐ loại hợp đồng không xác định thời hạn, công việc là dọn dẹp vệ sinh mặt bằng, chặt cây, cắt cỏ trong công ty, tưới cây, khơi thông mương thoát nước và một số công việc khác theo điều hành của phòng Tổ chức – Hành chính và trưởng ban Bảo vệ công ty. Thời gian làm việc từ sáng 7 giờ 15 phút đến 10 giờ 45 phút, chiều từ 11 giờ 15 phút đến 15 giờ 45 phút. Trong thời gian làm việc, ông L thường xuyên vi phạm các nội dung đã thỏa thuận, vi phạm thời giờ làm việc thời giờ nghỉ ngơi, tự ý vào nơi không có phận sự, khi bị nhắc nhở thì ông L chửi bới, vắng tục, đánh bảo vệ. Sự việc lặp đi lặp lại nhiều lần nhưng ông L không khắc phục. Quá trình đó, ban bảo vệ và các nhân chứng phải lập nhiều biên bản vi phạm và ngày 20/12/2018, công ty đã họp và ban hành xử lý kỷ luật kéo dài thời gian nâng lương không quá 06 tháng. Sau đó ông L tiếp tục vi phạm nhiều lần và đã lập nhiều biên bản vi phạm, có chứng kiến của nhiều người có thẩm quyền và nhân chứng là công nhân viên công ty, ông L có mặt nhưng chống đối không ký biên bản. Ngày 28/01/2019, ông L đánh anh T1 bảo vệ và sự việc được Công an Khu công nghiệp ban hành quyết định xử phạt hành chính. Sau khi họp xử lý kỷ luật lần 2, ngày 22/02/2019, công ty đã ban hành quyết định xử lý kỷ luật sa thải đối với ông L và đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán lương và đóng bảo hiểm xã hội đối với ông L.

Từ những trình bày trên, Công ty không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông L, yêu cầu Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông L.

Bà Đinh Thị Phương H1 đại diện Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai trình bày ý kiến trong bản tự khai:

Công ty cổ phần cơ khí L1 đã đóng bảo hiểm xã hội đối với ông L đến tháng 02/2019. Trường hợp Tòa án tuyên Quyết định sa thải đối với ông L là trái pháp luật thì phải trả tiền lương những ngày không được làm việc cho ông L và phải truy đóng bảo hiểm xã hội cho ông L theo quy định các khoản BHXH-BHYT-BHTN-BHTNLD-BNN phần công ty là 21,5% và người lao động là 10,5% và tiền lãi truy thu theo quy định.

Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 12/2019/LĐ-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hồng L đối với công ty Công ty cổ phần cơ khí L1 về “Tranh chấp xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải”; Buộc Công ty nhận ông trở lại làm việc; Thanh toán cho ông L tiền lương những ngày không được làm việc từ tháng 3/2019 đến ngày xét xử và bồi thường thêm 02 tháng tiền lương và phụ cấp lương.

Ngoài ra, án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 15/10/2019, nguyên đơn là ông Phạm Hồng L có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm số 12/2019/LĐ-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết:

1. Nhận ông L trở lại làm việc theo hợp đồng đã ký kết.
2. Trả lương cho ông L những ngày không làm việc.
3. Thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày ông L không làm việc.
4. Trả cho ông L thêm 02 tháng tiền lương vì vi phạm hợp đồng đã ký.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự tham gia phiên tòa đảm bảo đúng thủ tục, quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Việc Công ty cổ phần cơ khí L1 đã ban hành Quyết định kỷ luật số 83/QĐCKLK-TCHC ngày 20/12/2018; hình thức xử lý kỷ luật kéo dài thời gian nâng lương 06 tháng và Quyết định kỷ luật số 09/QĐCKLK-TCHC ngày 22/2/2019 bằng hình thức sa thải đối với ông Phạm Hồng L là đúng về trình tự, thủ tục, về thành phần tham dự cuộc họp, về thẩm quyền ra Quyết định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Phạm Hồng L làm trong hạn luật định, đóng tạm ứng án phí đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của nguyên đơn:

Nguyên đơn kháng cáo yêu cầu: Nhận ông L trở lại làm việc theo hợp đồng đã ký kết; Trả lương cho ông L những ngày không làm việc; Thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày ông L không làm việc; Trả cho ông L thêm 02 tháng tiền lương vì vi phạm hợp đồng đã ký.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với việc ban hành Quyết định kỷ luật số 83/QĐCKLK-TCHC ngày 20/12/2018; hình thức xử lý kỷ luật kéo dài thời gian nâng lương 6 tháng đối với ông Phạm Hồng L của Công ty cổ phần cơ khí L1, thấy rằng:

Về trình tự thủ tục: Quá trình làm việc tại Công ty, ông L đã có các hành vi vi phạm về thời gian làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bỏ vị trí làm việc, không chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền và có hành vi gây rối trật tự trong công ty, chống người thi hành công vụ, vi phạm quy định tại điểm 1.5, điểm 1.6 khoản 1 Điều 17; điểm 2.1 khoản 2.1 Điều 17, điểm 3.3 khoản 3 Điều 18 Nội quy lao động của công ty. Tất cả các vi phạm của ông L đã được Công ty cổ phần cơ khí L1 lập biên bản vào các ngày ngày 14, 26/11/2018, 13, 14, 17/12/2018. Ông L không thừa nhận những sai phạm trên, không đồng ý ký vào biên bản vi phạm, tuy nhiên qua đối chất giữa ông L với các nhân chứng khác cũng như những hình ảnh có trong clip đã xác định rõ những sai phạm của ông L đúng như biên bản vi phạm được lập. Mặc dù không đồng ý với các biên bản vi phạm của Công ty, không đồng ý với Quyết định xử lý kỷ luật số 83 nhưng khi nhận được Quyết định này ông L cũng không có ý kiến gì đối với Quyết định này chứng tỏ ông thừa nhận có hành vi vi phạm trên.

Quá trình họp xét kỷ luật lần đầu: Công ty đã 03 lần ra thông báo bằng văn bản cho ông L thời gian tiến hành họp xét kỷ luật. Ông L không ký nhận thông báo nhưng thừa nhận có mặt trong cuộc họp xử lý kỷ luật ngày 20/12/2018 là đảm bảo về thời hiệu.

Về thành phần tham dự cuộc họp: Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Căn cứ theo quy định tại Điều 18 Nội quy lao động thì trường hợp của ông đã bị khiển trách bằng văn bản nhưng tái phạm thì người lao động sẽ bị xử lý kỷ luật kéo dài thời hạn nâng lương là có cơ sở.

Về thẩm quyền ra Quyết định: Quyết định kỷ luật số 83/QĐCKLK-TCHC ngày 20/12/2018 của Công ty cổ phần cơ khí L1 ban hành đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với việc ban hành Quyết định kỷ luật số 09/QĐCKLK-TCHC ngày 22/02/2019 bằng hình thức sa thải đối với ông L của Công ty cổ phần cơ khí L1, thấy rằng:

Về trình tự thủ tục: Do ông L thường xuyên có những biểu hiện vi phạm nên vào các ngày 07, 17, 28/01/2019 Công ty cổ phần cơ khí L1 đã lập biên bản vi phạm đối với ông L về các hành vi vi phạm nội quy lao động của công ty, bỏ vị trí làm việc, không chấp hành sự phân công, công tác của người có thẩm quyền và có hành vi gây rối trật tự trong công ty. Ngoài ra, ông L còn có hành vi “đánh người thi hành công vụ” thể hiện tại biên bản sự việc của Công an khu công nghiệp Biên Hòa ngày 28/01/2019 và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Công an khu công nghiệp Biên Hòa ngày 01/02/2019. Như vậy, trong thời gian ông L đang bị áp dụng hình thức kỷ luật với hình thức kéo dài thời hạn nâng lương thì ông L tiếp tục vi phạm nên Công ty cổ phần cơ khí L1 tiến hành cuộc họp xử lý kỷ luật ông. Bản thân ông L sau khi nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh người, ông L đã tự nguyện nộp phạt, coi như ông đã thừa nhận hành vi sai phạm của mình.

Công ty đã 03 lần ra thông báo bằng văn bản cho ông L thời gian tiến hành họp xét kỷ luật. Ông L có ký nhận thông báo lần cuối và thừa nhận có mặt trong cuộc họp xử lý kỷ luật ngày 22/02/2019.

Về thành phần tham dự cuộc họp: Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Trường hợp của ông L đã bị xử lý kỷ luật mà tái phạm trong thời gian chưa xóa kỷ luật, bên cạnh đó ông L còn có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác nên công ty áp dụng hình thức kỷ luật là sa thải ông là đúng theo quy định của pháp luật.

Về thẩm quyền ra Quyết định: Quyết định kỷ luật số 09/QĐCKLK-TCHC ngày 22/2/2019 của Công ty cổ phần cơ khí L1 đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông là có cơ sở. Ông L kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không được chấp nhận.

Về án phí LĐPT: Ông L không phải chịu án phí theo quy định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Hồng L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2019/LĐ-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Căn cứ Điều 22, 38, 118, 119, 120, 123, 124, 125, khoản 2 Điều 126, khoản 1 Điều 201 và khoản 2 Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 30, 31 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 1 năm 2015; Điều 8 Thông tư 47/2015/TT-BLĐTB-XH ngày 16/11/2015; Nghị định số 148/2018/NĐ - CP ngày 15/12/2018.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hồng L đối với Công ty cổ phần cơ khí L1 về “Tranh chấp xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải”.

Về án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm: ông L được miễn án phí theo quy định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thu Hương